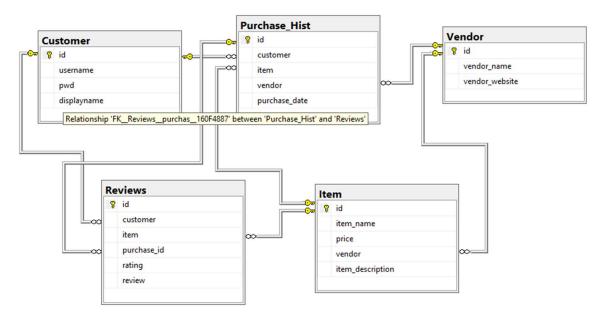
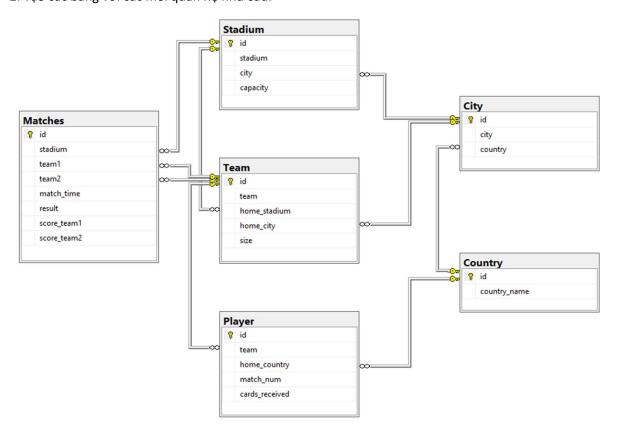
1. Tạo các bảng với các mối quan hệ như sau:

(có thể kiểm tra lại ở mục database diagrams)



2. Tạo các bảng với các mối quan hệ như sau:



>> tiếp trang sau

## Gợi ý bài thực hành 1:

• Sử dụng lệnh sau để tạo bảng:

```
IF NOT EXISTS (

SELECT * FROM INFORMATION_SCHEMA.TABLES WHERE TABLE_NAME=''
) CREATE TABLE []

Ví dụ:

IF NOT EXISTS (
```

CELECT \* FROM INFORMATION CONTINA TA

SELECT \* FROM INFORMATION\_SCHEMA.TABLES WHERE TABLE\_NAME='Vendor'
) CREATE TABLE [Vendor]

Mục đích để tránh bị lỗi tạo lại bảng nếu chỉ dùng lệnh CREATE TABLE.

- Dùng lệnh PRIMARY KEY để tạo khóa chính.
   Dùng lệnh FOREIGN KEY để tạo khóa ngoại.
- Khóa chính phải là các giá trị duy nhất (UNIQUE) và không nhận giá trị NULL.
- Khóa ngoại phải có cùng kiểu dữ liệu với cột tham chiếu ở bảng kia.

## Thông tin chung:

- Cú pháp lưu tên bài: <chữ cuối trong tên>\_<MSSV>\_<tên bài thực hành>
   Ví dụ sinh viên Đào Thái Sơn, mssv 1005767890, nộp bài cho buổi thực hành 3 thì tên file cần đặt là Sơn 1005767890 th3. Lưu ý đuôi file phải là .sql.
- Làm bài trong ổ S (hoặc ổ M, tùy server) để tránh bị mất bài do sự cố. Khi nộp bài thì copy file bài làm ra Desktop. Luôn luôn chỉ nộp một file duy nhất.
- w3schools.com và quantrimang.com là các trang web tham khảo khá tốt cho người mới bắt đầu. Nên ưu tiên kết quả từ các trang này khi Google.
- Nên cài Microsoft SQL Server Management Studio trên máy tính cá nhân để luyện tập thêm ở nhà.

## Đánh giá kết quả:

- Có 2 bài kiểm tra lấy điểm tại buổi thực hành 5 và 6. Bài kiểm tra sẽ bắt đầu lúc 12h45.
   Bài kiểm tra tại buổi thực hành 5 sẽ kéo dài đến hết buổi (16h35).
   Bài kiểm tra tại buổi thực hành 6 chỉ kéo dài 90 phút.
- Nghiêm cấm sử dụng điện thoại hay bất kì thiết bị liên lạc nào khác trong giờ kiểm tra.
- Nên lưu lại đề và đáp số của các bài thực hành 1, 2, 3, 4 để làm tài liệu tham khảo cho các bài lấy điểm ở buổi thực hành 5, 6.
- Buổi thực hành số 6 sẽ chấm bài và công bố điểm tổng kết ngay tại lớp.